

Số: *39* /2018/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *18* tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định thi đua, khen thưởng phong trào
“Thực hiện cải cách hành chính” tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2018 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng; các Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 02/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 446/TTr-SNV ngày 21/11/2018 và Báo cáo thẩm định văn bản của Sở Tư pháp số 315/BC-STP ngày 02/11/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thi đua, khen thưởng phong trào “Thực hiện cải cách hành chính” tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2018 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/01/2019 và thay thế Quyết định số 24/2013/QĐ-UBND ngày 24/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định thi đua, khen thưởng trong phong trào “Thực hiện cải cách hành chính” tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban TĐKT TW;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đơn vị trong các cụm, khối thi đua trực thuộc tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Hồng Bắc

QUY ĐỊNH

Thi đua, khen thưởng phong trào

“Thực hiện cải cách hành chính” tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2018 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018

của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định thi đua, khen thưởng trong phong trào “Thực hiện cải cách hành chính” tỉnh Thái Nguyên, bao gồm: Nguyên tắc thi đua, khen thưởng; mục tiêu thi đua; nội dung thi đua; tổ chức phong trào thi đua; hình thức, cơ cấu, số lượng khen thưởng; tiêu chuẩn khen thưởng; quy trình, thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng; trách nhiệm của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua.

2. Đối tượng áp dụng

Cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức hợp pháp trong và ngoài tỉnh Thái Nguyên; cá nhân, tổ chức hợp pháp nước ngoài.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Nguyên tắc thi đua, khen thưởng thực hiện theo Quy định tại Điều 6, Luật Thi đua, Khen thưởng; Điều 3, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Số lượng cá nhân đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng là người lao động trực tiếp sản xuất, công tác phải đạt 40% trên tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng.

Điều 3. Mục tiêu thi đua

1. Xây dựng các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao; phục vụ tốt các tổ chức, cá nhân; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi, minh bạch, đúng pháp luật, giảm thời gian và chi phí về vật chất của các doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính, gắn với kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại tỉnh Thái Nguyên.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; nâng cao tinh thần, trách nhiệm, đạo đức, ý thức phục vụ nhân dân của các cơ quan hành chính nhà nước và đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức; khuyến khích, động viên các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia thực hiện cải cách hành chính.

Điều 4. Nội dung thi đua

1. Nâng cao trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính;

2. Thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Chính phủ, kế hoạch giai đoạn, kế hoạch hàng năm của UBND tỉnh với các nội dung: Cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, cải cách tài chính công, hiện đại hoá nền hành chính;

3. Tuyên truyền cải cách hành chính, giáo dục, nâng cao nhận thức đối với cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, nâng cao vai trò giám sát của các tổ chức, cá nhân trong thực hiện cải cách hành chính góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

4. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến thiết thực, hiệu quả trong thực hiện cải cách hành chính.

Điều 5. Tổ chức phong trào thi đua

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức phong trào thi đua theo quy định tại Điều 16, Luật Thi đua, Khen thưởng, Điều 5, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và giai đoạn; hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết hằng năm; tổng kết giai đoạn vào cuối năm 2025.

2. Tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa của phong trào thi đua, phát huy tính chủ động, tích cực, trách nhiệm, tự giác của tập thể, cá nhân tham gia thi đua.

3. Xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua; tổ chức đánh giá, phân loại, xếp hạng kết quả thi đua hằng năm và giai đoạn 2018 - 2025 đối với các tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

4. Đăng ký thi đua hằng năm và giai đoạn gồm các nội dung: Chỉ tiêu thi đua, nhiệm vụ công tác trọng tâm, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, hình thức khen thưởng phần đầu đạt được.

5. Thực hiện xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào hằng năm và giai đoạn 2018 - 2025.

Điều 6. Hình thức, cơ cấu, số lượng khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng:

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Cơ cấu, số lượng khen thưởng hằng năm

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Đối với tập thể: 16 Bằng khen

+ Sở, ban, ngành trực thuộc tỉnh: 02 Bằng khen

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện: 01 Bằng khen

+ Phòng và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương: 02 Bằng khen

+ Phòng và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: 02 Bằng khen

+ Ủy ban nhân dân cấp xã: 09 Bằng khen (mỗi huyện, thành phố, thị xã chọn 01 Ủy ban nhân dân cấp xã)

- Đối với cá nhân: 15 Bằng khen.

b) Giấy khen: Hằng năm căn cứ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân theo quy định.

3. Cơ cấu, số lượng khen thưởng tổng kết phong trào thi đua

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

- Đối với tập thể: 25 Bằng khen

+ Sở, ban, ngành trực thuộc tỉnh: 03 Bằng khen;

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện: 03 Bằng khen;

+ Phòng và tương đương trực thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương: 03 Bằng khen;

+ Phòng và tương đương trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: 02 Bằng khen;

+ Ủy ban nhân dân cấp xã: 14 Bằng khen (thành phố Thái Nguyên, thị xã Phổ Yên, huyện Đại Từ, huyện Định Hóa, huyện Phú Bình mỗi đơn vị chọn 02 đơn vị; mỗi huyện, thành phố, thị xã còn lại chọn 01 đơn vị);

- Đối với cá nhân: 20 Bằng khen.

b) Giấy khen: Căn cứ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân theo quy định.

Điều 7. Tiêu chuẩn tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Đối với tập thể:

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao theo Đề án, Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm, giai đoạn của tỉnh, của Chính phủ;

b) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua “Thực hiện cải cách hành chính” tỉnh Thái Nguyên; tổng điểm kết quả đánh giá, xác định chỉ số

cải cách hành chính trong năm (theo bảng tiêu chí đánh giá, xếp hạng chỉ số cải cách hành chính) đạt mức tốt trở lên;

c) Có nhân tố mới, mô hình mới trong phong trào thi đua “Thực hiện cải cách hành chính” tỉnh Thái Nguyên để các cơ quan, đơn vị khác nghiên cứu học tập;

d) Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

2. Đối với cá nhân:

a) Có thành tích, đóng góp xuất sắc trong việc triển khai thực hiện cải cách hành chính; có sáng kiến hoặc giải pháp hiệu quả về cải cách hành chính, có tác dụng nêu gương học tập trong địa phương, cơ quan, đơn vị được Hội đồng Khoa học cơ sở, Hội đồng Sáng kiến cơ sở hoặc Hội đồng Khoa học cấp tỉnh, Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận (không áp dụng đối với cá nhân ngoài cơ quan hành chính).

b) Có thành tích xuất sắc gắn với thành tích của tập thể đóng góp trong phong trào thi đua “Thực hiện cải cách hành chính”;

c) Có phẩm chất đạo đức; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nghĩa vụ công dân;

d) Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Đối với các tập thể, cá nhân ngoài các cơ quan hành chính Nhà nước, không áp dụng các quy định tiêu chuẩn tại khoản 1, 2 Điều này, giao Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định thành tích, kết quả đóng góp cụ thể trong công tác cải cách hành chính của tỉnh, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen theo quy định.

Điều 8. Tiêu chuẩn Giấy khen

Giao Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quy định cụ thể.

Điều 9. Thời gian đăng ký thi đua, đề nghị khen thưởng

1. Thời gian đăng ký thi đua: Các cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký thi đua gửi về Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 01 hằng năm;

2. Thời gian đề nghị khen thưởng: Các cơ quan, đơn vị, địa phương xem xét lựa chọn tập thể, cá nhân theo tiêu chuẩn và gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng hằng năm về Sở Nội vụ trước ngày 30 tháng 01 hằng năm; riêng năm 2025 gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào thi đua về Sở Nội vụ trước ngày 10/02/2026.

Điều 10. Hồ sơ đề nghị khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Thành phần hồ sơ

a) Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng phải kèm theo sáng kiến hoặc giải pháp hiệu quả về cải cách hành chính có tác dụng nêu gương học tập trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Nội vụ (Cơ quan thường trực phong trào thi đua):

a) Tham mưu công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa của phong trào thi đua.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

d) Xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua; tổ chức đánh giá, phân loại, xếp hạng kết quả thi đua hằng năm và giai đoạn 2018 - 2025 đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Tổng hợp đăng ký thi đua của sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

g) Xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến cấp tỉnh.

h) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả phong trào thi đua của năm trước 15/02 hằng năm, kết quả phong trào thi đua giai đoạn 2018 - 2025 trước 25/02/2026.

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai, thực hiện nghiêm túc nội dung quy định này tới cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

3. Đài Phát thanh - Truyền hình Thái Nguyên, Báo Thái Nguyên, Cổng Thông tin điện tử tỉnh tổ chức tuyên truyền sâu, rộng tới các tổ chức, cá nhân góp phần xây dựng phong trào thi đua “Thực hiện cải cách hành chính” tỉnh Thái Nguyên ngày càng hiệu quả.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Hồng Bắc